

Dòng 1153 53 kiểu Châu Âu

WMRC bánh xe 150 x 40mm

EAN

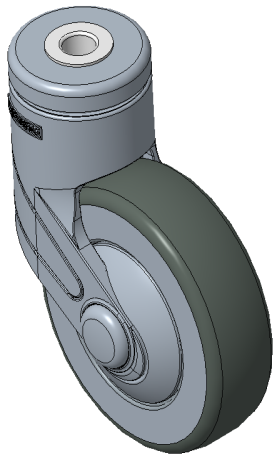
TW-7777777

Bánh xe di chuyển, chân máy đập đinh tán tấm đáy  
Bề mặt mạ kẽm, lắp đặt tấm đế  
Lõi bánh xe và bề mặt bánh xe bằng nhựa nhiệt dẻo  
Vòng bi bánh xe—bi chính xác.

Bề mặt bánh xe: Nhựa nhiệt dẻo (PA6)

Lõi bánh xe: Không hiển thị

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

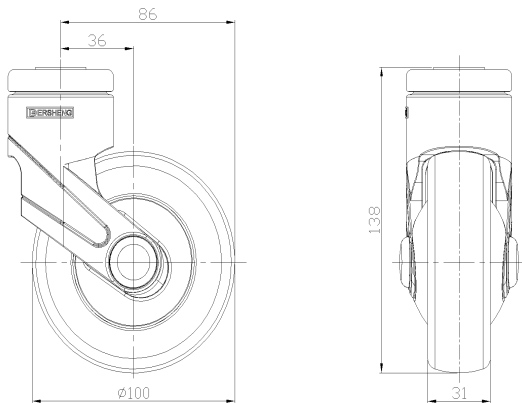
Quy cách chi tiết sản phẩm

|                                                                           |                             |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> đế quốc |                             |
| Đường kính bánh xe                                                        | 150mm                       |
| Chiều rộng bánh xe                                                        | 40mm                        |
| vòng bi bánh xe                                                           | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp                                                          | 137 x 105mm                 |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền                                           | 105 x 77.5mm                |
| Khoảng cách các lỗ lắp                                                    | 13.5 x 12mm                 |
| Độ lệch tâm                                                               | 54mm                        |
| Sự can thiệp quay                                                         | 260mm                       |
| Tổng chiều cao                                                            | 190mm                       |
| Bán kính xoay                                                             | 60mm                        |
| Độ cứng                                                                   | 75±5° Shore D               |
| Tải trọng (động)                                                          | 100kgs                      |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 200kgs                      |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +80°C              |
| Kiểu càng xe                                                              | hoạt động                   |
| Thép không gỉ                                                             | N/A                         |
| Dẫn điện                                                                  | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đầy                                                   | 0.50kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883                    |

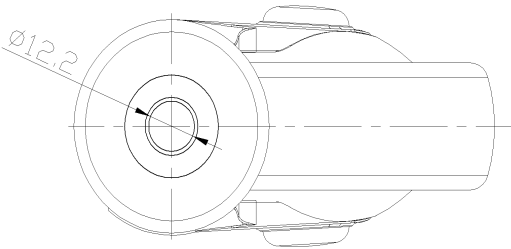
Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ● |
| Chế độ im lặng       | ● ● ○ ○ ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ○ ○ ○ |

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đầy



Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



Bản vẽ chỉ mang tính chất tham khảo có thể khác với sản phẩm thực tế.

\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét